

Bản án số: 217/2024/HS-ST

Ngày: 16-4-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tâm

Thẩm phán: Bà Trần Thị Lê Na

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Luân

2. Bà Chu Thị Kim Oanh

3. Bà Phạm Thị Mai Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Bình, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Trà Lý, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Quốc B, sinh năm 1977.

ĐKKHKT và nơi cư trú: Số 9 ngách 3/22 ngõ 160 đường P, thị trấn V, huyện T, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B1 và bà Đinh Thị Tuyết N; có vợ Phùng Tổ N1 và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 233/2007/HSST ngày 05/7/2007 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử 24 tháng tù về tội “Tàng

trữ trái phép chất ma túy” (đã nộp án phí ngày 25/02/2008, ra trại ngày 21/01/2009, đã xoá án tích);

- Ngày 08/9/2005, Công an thị trấn V, huyện T, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính theo Quyết định số 101655, số tiền 1.250.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích (đã hết thời hiệu);

- Ngày 09/3/2018, Công an huyện T, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính theo Quyết định số 203, số tiền 2.500.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích (đã hết thời hiệu);

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2023; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; *có mặt tại phiên tòa;*

*** Người bào chữa cho bị cáo Trần Quốc B:** Ông Đỗ Việt Dũng và bà Lê Thị Ngọc, Luật sư của Công ty Luật Hợp danh The Light, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; *ông Dũng vắng mặt, bà Ngọc có mặt tại phiên tòa;*

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Chị Phùng Tố N1, sinh năm 1987; nơi cư trú: Số 9 ngách 3/22 ngõ 160 đường P, thị trấn V, huyện T, thành phố Hà Nội; *có mặt tại phiên tòa;*

*** Người chứng kiến:** Ông Hà Văn Học, sinh năm 1966; nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn V, huyện T, thành phố Hà Nội; *có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 25/9/2023, Tổ công tác Công an huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực đường P, thị trấn V, huyện T, thành phố Hà Nội phát hiện Trần Quốc B đang điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet Cruze BKS: 30F-284.41 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra, phát hiện trên trần xe (dưới cửa sổ trời) có 01 bọc nilon hình hộp chữ nhật, màu đen, bên trong có 01 bánh chất bột màu trắng, kích thước khoảng (16x10,5x2,5)cm, được bọc bên ngoài cùng bằng lớp nilon màu đen. Ngoài ra còn thu giữ của B 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu vàng, 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet Cruze màu trắng - đen, mang BKS: 30F-284.41, 01 (một) ví màu nâu bên trong có 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe và 01 giấy đăng ký xe ô tô đều mang tên Trần Quốc B.

Tại bản kết luận giám định số 6567A/KL-KTHS ngày 04/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội:

01 Bánh chất bột màu trắng, kích thước (15x10x2,5)cm, bên ngoài được bọc nilon màu đen, màu trắng, màu xanh và lớp giấy nền màu vàng là ma túy loại Heroine, khối lượng 334,035 gam.

Tại Cơ quan điều tra Trần Quốc B khai: Khoảng đầu năm 2023, qua mối quan hệ xã hội, B quen biết một người đàn ông (không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) ở khu vực đèo Thung Khe, tỉnh Hòa B bán ma túy loại Heroine, B nảy sinh ý định mua ma túy về để bán kiếm lời. Khoảng 23 giờ ngày 24/9/2023, B gọi điện cho người đàn ông hỏi mua 01 bánh Heroine với giá 170.000.000 đồng/bánh (Một trăm bảy mươi triệu đồng). Người đàn ông hẹn B lên đèo Đá Trắng (đèo Thung Khe - Hòa B) để giao dịch mua bán ma túy, khi đi gần đến điểm hẹn thì gọi điện để người đàn ông ra nhận tiền và chỉ chỗ cất giấu ma túy cho B.

Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 25/9/2023, B đi xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet Cruze màu trắng - đen, BKS: 30F-284.41 lên khu vực đèo Thung Khe, tỉnh Hòa B để mua ma túy. Khi đến địa điểm đã hẹn, B gọi điện thoại cho người đàn ông bán ma túy. Người đàn ông hẹn B lên khu vực đỉnh đèo Thung Khe (đèo Đá Trắng) đứng đợi. B cho người đàn ông thông tin đặc điểm về xe ô tô của B để người này nhận biết. Khi lên đến khu vực đỉnh đèo Thung Khe, B đứng đợi khoảng 15 phút thì có một người đàn ông đi xe máy đến và bảo B đưa tiền. B đưa 170.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi triệu đồng) và người đàn ông này đã chỉ cho B ra cột cây số ven đường cách đó 50 mét để lấy bọc nilon màu đen bên trong có 01 bánh Heroine. Sau khi mua được bánh ma túy, B cất vào khe trên trần bên trong xe dưới cửa sổ trời ô tô rồi đi về. Khi về đến trước nhà B ở số 9, ngách 3/22 ngõ 160, đường P, thị trấn V, huyện T, thành phố Hà Nội thì bị kiểm tra, bắt giữ. B đi mua ma túy không có ai biết và tham gia cùng. Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet; BKS: 30F-284.41 B mua ngày 27/7/2018 và đăng ký đứng tên B.

Chị Phùng Tố N1 (vợ B) khai: Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet; BKS: 30F-284.41 vợ chồng chị mua để làm phương tiện đi lại. Chị N1 không biết việc B mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho B, sử dụng số điện thoại 0822599126, qua xác minh chủ thuê bao số điện thoại trên mang tên Ngân Văn Chính, sinh năm 1983, trú tại xóm Mỏ, xã Chiềng Châu, huyện Mai Châu, tỉnh Hoà B. Anh Chính khai không đăng ký, sử dụng số điện thoại trên và không quen biết ai tên là Trần Quốc B. B khai không biết tên tuổi, địa chỉ của người đàn ông đã bán ma túy cho B nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Cáo trạng số 52/CT-VKS-P1 ngày 29/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Trần Quốc B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Trần Quốc B thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Phùng Tố N1 đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chị 01 xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET CRUZE, màu trắng, BKS: 30F-284.41 mà Cơ quan điều tra đã thu của bị cáo Trần Quốc B vì xe này mua bằng tiền của hai vợ chồng và chị không biết bị cáo B sử dụng xe ô tô để vận chuyển, mua bán ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội cho rằng: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, lời khai của người chứng kiến; căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và kết quả xét hỏi tại phiên toà có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng truy tố bị cáo Trần Quốc B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 39 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quốc B tù chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2023;

Căn cứ điều kiện, hoàn cảnh gia đình của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy và ví giả da đã thu giữ của Trần Quốc B.

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước đối với ô tô và điện thoại di động thu giữ mà bị cáo sử dụng làm phương tiện di chuyển, liên lạc trong quá trình phạm tội.

- Trả lại bị cáo Trần Quốc B các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội gồm căn cước công dân, đăng ký xe, giấy phép lái xe và số tiền 2.000.000 đồng (nhưng tiếp tục tạm giữ số tiền này để bảo đảm thi hành án).

Người bào chữa cho bị cáo Trần Quốc B nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội về tội danh. Về mức hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi của mình, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, phải nuôi 03 con nhỏ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và cho bị cáo được hưởng mức hình phạt tù có thời hạn để bị cáo có cơ hội được giáo dục, cải tạo và làm lại cuộc đời. Ngoài ra, chiếc xe ô tô là tài sản chung của 02 vợ chồng bị cáo, chị N1 không biết bị cáo sử dụng xe ô tô để phạm tội, do hoàn cảnh gia đình chị Phùng Tố N1 rất khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chị N1 chiếc xe ô tô này.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Quốc B thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn, hối cải, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 25/9/2023, Trần Quốc B lên khu vực đèo Thung Khe, tỉnh Hoà B để mua 01 bánh Heroine, khối lượng 334,035 gam về để bán kiếm lời. Khi B mang ma túy đi về đến khu vực trước số nhà 09 ngách 32/22 ngõ 160 đường P, thị trấn V, huyện T, thành phố Hà Nội thì bị kiểm tra, bắt giữ.

Hành vi của bị cáo Trần Quốc B đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết “*Heroine có khối lượng 100 gam trở lên*”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, có đủ cơ sở để xác định Cáo trạng số 52/CT-VKS-P1 ngày 29/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Trần Quốc B về

tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân và các tình tiết có ảnh hưởng đến trách nhiệm hình sự của bị cáo Trần Quốc B, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho đời sống xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được tác hại của chất ma túy nhưng vì háms lợi nên vẫn tham gia mua bán trái phép chất ma túy với số lượng đặc biệt lớn nên cần phải xử lý nghiêm minh để trừng trị bị cáo và góp phần răn đe, đấu tranh phòng, chống tệ nạn và các tội phạm về ma túy trong đời sống xã hội.

Bị cáo Trần Quốc B có 01 tiền án (đã xóa án tích) và 02 tiền sự (đã hết thời hiệu) thể hiện bị cáo có nhân thân xấu và có ý thức coi thường pháp luật, mặc dù đã được các cơ quan pháp luật, giáo dục cải tạo nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn phạm tội.

Bị cáo Trần Quốc B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng, lần phạm tội này bị cáo Trần Quốc B đã mua bán trái phép chất ma túy với số lượng đặc biệt lớn, do đó cần áp dụng hình phạt tù không xác định thời hạn để trừng trị, giáo dục đối với bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4]Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất vụ án và hoàn cảnh gia đình của bị cáo, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]Bị cáo Trần Quốc B được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam vào hình phạt tù, cứ một ngày bị tạm giữ, tạm giam được tính trừ một ngày tù.

[6]Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng có liên quan đến vụ án, áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần giải quyết như sau:

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo Trần Quốc B và tài sản không còn giá trị sử dụng hoặc giá trị sử dụng không đáng kể: 01 ví giả da màu nâu.

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước các tài sản mà bị cáo Trần Quốc B đã sử dụng làm phương tiện di chuyển, liên lạc trong quá trình phạm tội, bao gồm: 01 xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET CRUZE, màu trắng, BKS 30F-284.41 (bao gồm đăng ký xe) và điện thoại di động mà Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo.

Do đó, không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của chị Phùng Tố N1 về việc đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chị xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET CRUZE, màu trắng, BKS 30F-284.41.

- Trả lại bị cáo Trần Quốc B các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội gồm: căn cước công dân, giấy phép lái xe và số tiền 2.000.000 đồng (tuy nhiên tiếp tục tạm giữ số tiền 2.000.000 đồng để bảo đảm thi hành án).

[7]Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Trần Quốc B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quốc B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Trần Quốc B tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 25/9/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. *Về xử lý vật chứng:*

Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 02 (hai) bì niêm phong được dán kín, trên mép dán có chữ ghi chữ: đương sự Trần Quốc B, cán bộ Nguyễn Viết Sử, Giám định viên Trần Ngọc

Trình và dấu đỏ của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội. Không kiểm tra được bên trong niêm phong.

+ 01 ví giả da màu nâu, đã qua sử dụng.

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) Điện thoại di động có logo hình quả táo, màu vàng, máy có số IMEI số: 35 673211789315 4, đã qua sử dụng. Không kiểm tra chất lượng và tình trạng hoạt động bên trong.

+ 01 (một) Đăng ký xe ô tô số 476943, biển số đăng ký là: 30F-284.41, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) ô tô nhãn hiệu CHEVROLET CRUZE, màu trắng, BKS: 30F-284.41 Số khung: RLLJA695EJH951535; Số máy: F18D4*180380025*. Đã qua sử dụng, lớp xe hết hơi, một số bộ phận bên trong đã hoen gỉ, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động bên trong máy. Theo Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ xe có thông tin như sau: Biển số: 30F-284.41; loại xe: Ô tô con; Nhãn hiệu: CHEVROLET; Màu sơn: trắng; Dung tích xi lanh: 1796 cm³; năm sx: 2018; Số chỗ ngồi: 05; Số loại: CRUZE; Số khung: RLLJA695EJH951535; Số máy: F18D4180380025.

- Trả lại bị cáo Trần Quốc B:

+ 01 (một) Căn cước công dân mang tên Trần Quốc B, số: 001077004636, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) Giấy phép lái xe mang tên Trần Quốc B, số 010048016907, đã qua sử dụng.

+ Số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội và Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội ngày 06 tháng 3 năm 2024).

(Số tiền 2.000.000 đồng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 26/02/2024 tại Kho bạc Nhà nước quận Hà Đông, Hà Nội; người nộp Nguyễn Khắc Thắng, Phòng PC04 – Công an thành phố Hà Nội; nộp vào tài khoản số 3949.0.1052728; đơn vị nhận tiền: Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội; nội dung nộp: Nộp tiền vật chứng vụ án Trần Quốc B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy).

3. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Quốc B phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo Trần Quốc B, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 16/4/2024.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Tâm